

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:26/2020/HS-ST
Ngày 02/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ- TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Trí Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ ông Trần Thanh Khen

2/ ông Lâm Hải Trung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ - tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: Ông Hồ Tuấn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Lê Huỳnh L, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Số 181, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Buôn bán ; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; Con ông Lê Quang Hiển (đã chết) và bà Lương Thanh Tâm; Tiền sự: không;

Tiền án:

Ngày 24/3/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Long tuyên phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 11 tháng về tội Cướp tài sản. Bị can chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/11/2016, bị can chấp hành xong phần án phí và trách nhiệm dân sự vào ngày 15/7/2008.

Ngày 17/02/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long tuyên phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, 01 năm tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tổng hợp hình phạt bản án ngày 24/3/2008 buộc bị cáo chấp hành chung 07 năm tù. Bị can chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/11/2016, bị can chưa chấp hành xong phần án phí. Nhân thân đã bị kết án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2020 đến nay có mặt tại tòa.

2. Bị cáo Trần Ngọc Tr, sinh năm 2000

Nơi cư trú: ấp Hòa Lạc, xã Hòa Khánh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

Nghề nghiệp: Buôn bán ; trình độ văn hoá 6/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nữ ; Con ông Trần Ngọc Châu và bà Đặng

Thị Ánh Tuyết (đã chết); Anh chị em ruột có 03 người (lớn sinh năm 1986 và nhỏ là bị cáo); Tiền sự: không; Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 08/01/2020 tại ngoại, có mặt tại tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Thanh V , sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Gò Me, xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 03/01/2020, Công an tỉnh Vĩnh Long kết hợp Công an huyện Long Hồ và Công an xã Phước Hậu bắt quả tang Lê Huỳnh L, Trần Ngọc Trâm và Nguyễn Thanh Vũ, sinh năm 1992 ngụ ấp Gò Me, xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại quán café Long Ka thuộc ấp Phước Ngươn A, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ và tiến hành thu giữ:

+Một túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng được để trong 01 ví da.

+Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tiến hành lấy lời khai thì L , Tr và Vũ khai nhận: L và Tr là đối tượng sử dụng ma túy và sống chung như vợ chồng từ khoảng tháng 12/2018. Cả hai kinh doanh quán café Long Ka tại ấp Phước Ngươn A, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ. Do là đối tượng sử dụng ma túy nên L và Tr đã nhiều lần mua ma túy về sử dụng chung. Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, Long đến khu vực cầu Kinh Cụt thuộc phường 1, thành phố Vĩnh Long mua 200.000đ ma túy của một người nữ (Chưa rõ họ tên và địa chỉ) sau đó đem về quán café Long Ka. Long lấy một ít ma túy ra để vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cùng sử dụng chung với Trâm, phần ma túy còn lại L để vào ví da của Long. Trong lúc Long và Tr sử dụng ma túy thì có Vũ đến và xin sử dụng ma túy chung. Trong lúc L, Tr và Vũ sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang.

Theo kết luận số 05/KLGD-PC09 ngày 05/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng bên trong túi nilon thu giữ của Lê Huỳnh L là ma túy có thành phần Methamphetamine, có trọng lượng là 0,1591 gam.

Riêng đối tượng bán ma túy cho L chưa làm việc được khi nào làm việc được sẽ tiến hành điều tra, xử lý sau. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh V, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS, ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố các bị cáo Lê Huỳnh L và Trần Ngọc Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến các bị cáo tại tòa:

Bị cáo L trình bày: Nghe lời bạn bè cho biết ma túy sử dụng vào sẽ thoải mái nên cuối năm 2019 bị cáo bắt đầu sử dụng. Khi bị cáo mua ma túy lần 02 về sử dụng là ngày 03/01/2020 thì bị bắt quả tang. Trong quá trình sử dụng ma túy thì có vợ bị cáo là bị cáo Tr cùng sử dụng.

Bị cáo Tr trình bày: Do buồn việc làm ăn không thuận lợi nên bị cáo đã cùng chồng bị cáo là L mua ma túy về sử dụng, tiền mua ma túy là do mua bán mà có, bị cáo giữ tiền này và đưa cho L đi mua ma túy về sử dụng chung.

Ý kiến kiểm sát viên tại tòa: Bảo lưu quan điểm bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Huỳnh L và Trần Ngọc Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”,

Đề nghị;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Huỳnh L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Ngọc Tr từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu hủy bỏ số ma túy còn lại sau giám định, chiếc ví da của bị và bộ sử dụng ma túy.

Về án phí: Đề nghị án dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 buộc mỗi bị cáo nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời trình bày sau cùng của bị cáo:

Các bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và xin lỗi gia đình các bị cáo, bị cáo L xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tất cả các quyết định, hành vi tố tụng, thủ tục từ giai đoạn phát hiện tội phạm đến truy tố bị cáo. Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự.

Anh Nguyễn Thanh V đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Lời khai của anh V trong hồ sơ đã rõ nên Hội đồng xét xử thống nhất tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thanh V.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo L và bị cáo Trâm đã khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 03/01/2020 L đến khu vực cầu Kinh Cụt tìm mua ma túy của một người phụ nữ không rõ họ tên. Sau khi mua được ma túy với giá 200.000đồng bị cáo đem về quán Café Long Ka, L lấy một ít ma túy ra để vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cùng sử dụng chung với Tr, phần ma túy còn lại L để vào ví da của L, lúc đó thì Vũ đến và xin sử dụng ma túy chung. Trong lúc L, Tr và Vũ sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận của các bị cáo là phù

hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc, khi bị cáo bị bắt quả tang. Chất ma túy trên có tổng trọng lượng 0,1591 gam. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố các bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người đúng tội, không oan sai.

[2.2] Ma túy là loại chất do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép đều vi phạm pháp luật; Là loại chất độc ảnh hưởng rất lớn đến đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm. Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện, cho thấy thái độ xem thường pháp luật của các bị cáo. Trong vụ án có đồng phạm nên cần đánh giá vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt. Đối với bị cáo L, bị cáo đã 02 lần bị kết án. Một lần về tội cướp tài sản và 01 lần về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Trong vụ án bị cáo giữ vai trò chính, bị cáo là người tìm mua và cất giữ chất ma túy nên hình phạt của bị cáo phải cao hơn bị cáo còn lại. Đối với bị cáo Tr, bị cáo phạm tội có phần phụ thuộc vào bị cáo L nhưng đây là loại tội phạm nguy hiểm nên cũng cần xử lý thỏa đáng đối với bị cáo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo L có tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự
Bị cáo Tr không có tình tiết tăng nặng.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt bị cáo có thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội. Là tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu hủy bỏ bộ sử dụng ma túy, số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định. Chiếu ví da của bị cáo là vật bị cáo dùng cất giữ ma túy giá trị không đáng kể nên tịch thu hủy bỏ

[2.5] Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[2.6] Qua hồ sơ thể hiện anh Nguyễn Thanh Vũ không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét đến quyền và nghĩa vụ của anh Vũ.

[2.7] Quan điểm của kiểm sát viên tại tòa có cơ sở nên được chấp nhận.

[2.8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Huỳnh L và bị cáo Trần Ngọc Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh L 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 , Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Tr 01(một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 08/01/2020.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số 05/KLGD-PC09 ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, 01 Ví da của bị cáo và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy (cơ quan thi hành án dân sự huyện Long Hồ đang quản lý).

3.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Huỳnh Long và Bị cáo Trần Ngọc Tr mỗi người nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKS. H,T
- CC. THA H;
- Sở Tư pháp
- CQCSĐT Long Hồ;
- Phòng hồ sơ CAVL;
- Bị cáo;
- NLQ;
- UBND P1, tpVL, VL;
- UBND xã Hòa Khánh, Cái Bè, TG
- Nhà tạm giữ Long Hồ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trí Trường

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:08/2020/QĐ-SCBSBA

Long Hồ, ngày 07 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA BẢN ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ -TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/ HS-ST ngày 21/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ - tỉnh Vĩnh Long.

Xét cần sửa chữa bản án do có sự nhầm lẫn trong khâu đánh máy đối với bản án số 18/2020/ HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Long Hồ đối với bị cáo Nguyễn Minh Tuấn cùng đồng bọn.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa bản án số 18/2020/ HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ như sau:

Tại dòng thứ 4 từ dưới lên trang 4 bản án ghi: UBND xã Long Phước, LH,VL;

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: UBND xã Long Mỹ, MT, VL

Nơi nhận:

- TAT;
- VKS. H,T
- CC. THA H;
-Sở Tư pháp
-CQCSĐT Long Hồ;
-Phòng hồ sơ CAVL;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- NLQ;
- UBND xã Long Mỹ, MT, VL;
- Nhà tạm giữ Long Hồ;
- Lưu.

Phạm Trí Trường

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:09/2020/QĐ-SCBSBA

Long Hồ, ngày 14 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH SỬA CHỮA BẢN ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ -TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/ HS-ST ngày 21/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ - tỉnh Vĩnh Long.

Xét cần sửa chữa bản án do có sự nhầm lẫn trong khâu đánh máy đối với bản án số 18/2020/ HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ đối với bị cáo Nguyễn Minh Tuấn cùng đồng bọn.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa bản án số 18/2020/ HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ như sau:

Tại dòng thứ 8 từ trên xuống trang 1 bản án ghi: TỈNH VNH LONG.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: TỈNH VĨNH LONG

Nơi nhận:

- TAT;
- VKS. H,T
- CC. THA H;
- Sở Tư pháp
- CQCSĐT Long Hồ;
- Phòng hồ sơ CAVL;
- Bị cáo;
- NLQ;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND xã Long Mỹ, MT, VL;
- Nhà tạm giữ Long Hồ;
- Lưu.

Phạm Trí Trường